

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ

Bản án số: 09/2024/HSST
Ngày 26 tháng 6 năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Thắm
- Ông Hà Văn Cho

Thư ký phiên toà: Bà Lê Khánh Huyền là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:
Ông Trương Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lang Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 27/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 09/5/2024, đối với bị cáo:

Ngô Quốc T, sinh ngày 21/8/1970, tại phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Số A H, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Ngọc T1 (Đã chết) và bà Bùi Thị N (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 và có 02 con; tiền án: 01 tiền án, ngày 09/3/2021 bị TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2021/HS-ST, chấp hành xong phần án phí và hình phạt tù ngày 26/7/2022, phần dân sự bị hại chưa yêu cầu thi hành án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/9/1994, bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 597/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/1995; Ngày 24/5/1996, bị TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56, chấp hành xong bản án ngày 07/02/1997; Ngày 12/12/2002, bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 335/HSST, chấp hành xong bản án ngày 31/8/2007; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại:

Ông Lê Văn N1 (Đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Anh Lê Văn C, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Thanh Hóa (*Là con trai ông Lê Văn N1*); vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH T2

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà A MBQH425, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Anh Đ1, sinh năm 1982

Chức danh: Giám đốc

Nơi cư trú: Số nhà A N, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Lê Đức Đ2, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Phố B, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 24/10/2023, Ngô Quốc T có giấy phép lái xe hạng D, điều khiển xe ô tô tải ISUZU biển số 36C-279.87 di chuyển trên Quốc lộ A theo hướng từ huyện B đi thành phố T. Khi đến Km79+700 thuộc địa phận thôn Q, xã Đ, huyện L, T quan sát thấy phía trước ở phần đường bên phải theo hướng đi của mình có một người, do trời về chiều và có mưa nhỏ nên T không xác định được là người đi bộ hay xe mô tô, T điều khiển cho xe chạy sang bên trái để vượt lên trước. Khi T vừa điều khiển xe chạy ra giữa đường thì phát hiện phía trước có một xe ô tô ngược chiều đi tới. Thấy vậy, T đánh trả lái để cho xe ô tô do mình điều khiển trở về phần đường bên phải theo hướng đi của T. Khi vừa trở về làn đường bên phải của mình và đi được 20m, xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào phần đuôi xe mô tô biển số 36H1-050.29 do ông Lê Văn N1 đang dừng bên đường để chờ chuyển hướng đi. Sau khi bị đâm xe mô tô biển số 36H1-050.29 và ông N1 bị đổ, ngã xuống đường và bị xe ô tô đẩy trên mặt đường, thấy vậy T phanh xe và đánh lái về bên phải theo hướng đi của mình, từ vị trí va chạm xe đi tiếp khoảng 20m thì dừng lại. T xuống xe kiểm tra thì phát hiện xe mô tô biển số 36H1-050.29 nằm phía dưới gầm trước bánh lái xe ô tô, còn ông N1 bị ngã và văng về phía trước cách đầu xe ô tô khoảng 10m. Ông N1 bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực N, đến ngày 26/10/2023 ông N1 tử vong.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định:**

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường Quốc lộ 15A, thuộc địa phận thôn Q, xã Đ, huyện L. Vị trí xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường bên phải theo hướng từ huyện B đi huyện N, trong khu vực giao nhau giữa Quốc lộ A vào Trường Tiểu học Đ3 và thôn C. Quốc lộ A có lòng đường rộng 8,0m, lề đường mỗi bên rộng 0,5m; giữa đường có vạch kẻ nét đứt màu vàng phân chia làn đường. Đường hướng đi thôn C rộng 5,3m; đường vào Trường Tiểu học Đ3 rộng 7,0m; Hiện trường không còn nguyên vẹn do người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu; phương tiện và dấu vết vẫn còn nguyên vẹn. Lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện L đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; Cơ quan điều tra Công an huyện L đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo quy định.

Mở rộng hiện trường, Cơ quan điều tra ghi nhận: Lề đường bên phải theo hướng từ huyện B đi huyện N có một cột đèn cảnh báo (đèn nháy màu vàng), cách vị trí xảy ra tai nạn giao thông 150m. Cách vị trí xảy ra tai nạn giao thông 50m có biển báo số 423b (Biển báo Đường người đi bộ sang ngang). Cách vị trí xảy ra tai nạn giao thông 20m là biển báo nguy hiểm số 207a (Biển báo giao nhau với đường không ưu tiên). Phần đường bên phải theo hướng từ huyện B đi huyện N, cách vị trí tai nạn giao thông 30m - 15m có các vạch kẻ ngang, màu vàng (vạch báo giảm tốc độ).

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định:**

- Xe mô tô YAMAHA-Sirius biển kiểm soát 36H1-050.29:

+ Toàn bộ ốp nhựa, cụm đèn phía sau bị vỡ, rơi khỏi xe. Tại mặt sau biển số xe lên mặt sau cốt sắt đuôi xe có vết cà trượt làm nứt, vỡ nhựa, mòn kim loại, kích thước vết 24cm x 28cm, chiều hướng vết từ sau về trước, chệch từ dưới lên trên, từ trái sang phải. Bề mặt vết bám dính chất màu trắng dạng sơn và chất màu đen, dạng nhựa, vết cao cách mặt đất 58 - 80cm, làm cong vênh tay nâng theo chiều hướng từ dưới lên trên, từ sau về trước, bung bật yên xe;

+ Mặt trước ngoài đầu mút tay phanh và tay nắm bên phải, mặt ngoài cánh yếm bên phải, mặt ngoài bàn đạp phanh sau, mặt trước dưới giá đỡ chân trước, bên phải; mặt ngoài giá đỡ chân sau bên phải, mặt ngoài ốp cách nhiệt ống pô xe có các vết cà làm mòn kim loại, nhựa, cao su, chiều hướng vết từ trước về sau, hơi chệch trước lên trên. Bề mặt vết bám dính bột đá, bụi đất.

- Xe ô tô ISUZU biển kiểm soát 36C-279.87:

+ Mặt trước ba đèn sóc trước lên mặt trước cốt sắt định vị cụm đèn phía trước bên phải có vết cà trượt làm mòn lớp nhựa màu đen và sơn màu trắng, kích thước 24cm x 22,5cm. Chiều hướng vết từ trước về sau, chệch từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Bề mặt vết bám dính các mảnh vỡ màu vàng. Vết cao cách mặt đất 58 - 80,5cm làm bung bật góc bên phải ba đèn sóc trước, vỡ, rơi cụm đèn trước bên phải, vết cách thành xe bên phải 43cm.

+ Mặt trước trán xe lên mặt trước góc bên phải kính chắn gió trước có vết cà trượt làm sạch bụi, kích thước vết 26cm x 40cm; chiều hướng vết từ trước về sau.

Bề mặt vết in sọc mịn song song ở trán xe và chất màu nâu đỏ dạng máu ở kính chắn gió. Vết cao cách mặt đất 96cm - 136cm làm nứt, vỡ góc bên phải trán xe và 1/2 bên phải kính chắn gió trước.

*** Kết quả khám nghiệm tự thi:**

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 4056/KLGĐTT-PC09 ngày 06/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

Nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Văn N1: Tụ máu não, phù não.

*** Kết quả đo nồng độ cồn:**

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện L đã sử dụng máy đo độ cồn trong hơi thở để đo nồng độ cồn đối với Ngô Quốc T, kết quả đo thể hiện nồng độ cồn trong khí thở của T là 0.000mg/l khí thở.

Tại thời điểm Cơ quan điều tra tiếp nhận vụ việc sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông đã 02 ngày, nên việc lấy mẫu máu để xét nghiệm cồn, ma túy đối với Ngô Quốc T và Lê Văn N1 không đảm bảo khách quan nên Cơ quan điều tra không thu mẫu máu để tiến hành giám định.

*** Kết quả giám định cơ học:**

Tại Bản kết luận giám định số 4268/KL-KTHS ngày 24/11/2023, của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ba đờ sọc trước lên mặt trước cốt sắt định vị cụm đèn phía trước, bên phải, cách thành xe bên phải 43cm của xe ô tô biển kiểm soát 36C-279.87 với mặt sau biển số xe lên mặt sau cốt sắt đuôi xe mô tô biển kiểm soát 36H1-050.29.

- Tại thời điểm va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 36C-279.87 ở phía sau, chuyển động cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô biển kiểm soát 36H1- 050.29.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (01) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng huyện B đi huyện N, trong khu vực đường giao nhau giữ Quốc lộ A vào Trường Tiểu học Đ3 và thôn C.

- Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

*** Kết quả giám định Video:**

Tại Bản kết luận giám định số 413/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

+ Không xác định được 02 tệp video của 01 đĩa DVD gửi giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không - Do nội dung hình ảnh của 02 tệp video được ghi lại qua màn hình của thiết bị khác;

+ Không xác định được tốc độ của xe ô tô tải trước thời điểm xảy ra va chạm.

Ngoài ra, thiệt hại do hành vi của Ngô Quốc T gây ra đối với xe mô tô biển kiểm soát 36H1-050.29, Ngô Quốc T và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thoả thuận, thống nhất giá trị thiệt hại bằng với chi phí sửa chữa thực tế là 3.550.000 đồng, Cơ quan điều tra xác định là mức thiệt hại nhỏ, không đủ định lượng để xử lý hình sự. Đối với xe ô tô biển kiểm soát 36C-279.87 là phương tiện được đại diện của Công ty TNHH T2 giao cho Ngô Quốc T điều khiển phục vụ công việc của công ty, do đó thiệt hại đối với xe ô tô trên không được tính là gây thiệt hại cho tài sản của người khác. Các bên đã thống nhất chi phí sửa chữa thực tế là 44.135.410 đồng, nhưng Công ty TNHH T2 không yêu cầu T phải bồi thường.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR77HE4; số máy 3R7724, số khung R77HJV102257; biển số đăng ký 36C-279.87 và các giấy tờ kèm theo gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; Giấy chứng nhận kiểm định; Biên lai thu phí đường bộ; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự. Cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe ô tô và các giấy tờ kèm theo là Công ty TNHH T2.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius; số máy E3X9E211835; số khung RLCUE3240HY080533; Biển số đăng ký 36H1-050.29. Cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô là ông Lê Văn N1.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cho Công ty TNHH T2 và trả lại chiếc xe mô tô cho người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Văn N1 là anh Lê Văn C.

- 01 giấy phép lái xe ô tô số 380104393575 mang tên Ngô Quốc T, do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 29/5/2019, hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Giữa Ngô Quốc T và đại diện hợp pháp của bị hại Lê Văn N1 đã tự nguyện thoả thuận bồi thường thiệt hại về người và tài sản với số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 05/CTr-VKS ngày 25/3/2024 của VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa truy tố Ngô Quốc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Xử phạt Ngô Quốc T từ 18 (*Mười tám*) đến 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù; trả lại cho T 01 Giấy phép lái xe; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn nhận tội; bị cáo đồng ý với tội danh, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát truy tố, nhưng không đồng ý với mức hình phạt vì bị cáo

phạm tội với lỗi vô ý nhưng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo quá nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 24/10/2023, Ngô Quốc T có Giấy phép lái xe hạng D phù hợp với loại xe bị cáo điều khiển, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-279.87 tham gia giao thông đường bộ, đi trên Quốc lộ A từ huyện B về thành phố T, khi đến Km79+700 thuộc địa phận thôn Q, xã Đ, huyện L đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, không chấp hành báo hiệu đường bộ gồm: tín hiệu đèn giao thông; biển báo hiệu đường bộ; vạch kẻ đường, không quan sát người và phương tiện đang tham gia giao thông; tại thời điểm xảy ra tai nạn, trời mưa, đường trơn nhưng bị cáo không giảm tốc xe đến mức an toàn; vượt xe không đúng quy tắc giao thông đường bộ, khi vượt xe không có báo hiệu bằng còi hoặc đèn xin vượt, vượt xe khi đang có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, nên đã đâm vào đuôi xe mô tô biển kiểm soát 36H1-050.29 của ông Lê Văn N1 đang dừng bên đường. Hành vi của Ngô Quốc T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 11, khoản 1, 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm cho ông N1 bị thương nặng và tử vong, đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố Ngô Quốc Toàn về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng và tài sản của người khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Để bảo đảm cho hoạt động giao thông được bình thường, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và

tài sản của người khác, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; anh trai ruột của bị cáo là Liệt sỹ, nên áp dụng các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án, gần nhất ngày 09/3/2021 bị Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá kết án 15 (Mười lăm) tháng tù, chưa được xoá án tích nhưng bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì lần này bị cáo phạm tội nghiêm trọng do vô ý. Mặc dù vậy, bị cáo không lấy đó làm bài học, tu trí cải tạo trở thành người tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Như vậy, bị cáo không có khả năng tự cải tạo, nên buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tài sản của bị hại là 150.000.000 đồng, trong đó thiệt hại tài sản đối với chiếc xe mô tô là 3.550.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 36C-279.87, các bên đã thống nhất xác định chi phí sửa chữa thực tế là 44.135.410 đồng, nhưng Công ty TNHH T2 không yêu cầu Ngô Quốc T phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 Giấy phép lái xe số: 380104393575 mang tên Ngô Quốc T, được Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 29/5/2019, thuộc quyền sở hữu hợp pháp của T, nên trả lại cho Ngô Quốc T.

- Đối với 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR77H4; số máy 3R7724, số khung R77HJV102257; biển số đăng ký 36C-279.87 và các giấy tờ kèm theo; 01 xe một tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius; số máy E3X9E211835; số khung RLCUE3240HY080533; biển số đăng ký 36H1-050.29 và các giấy tờ kèm theo. Xe ô tô và mô tô trên có đủ điều kiện lưu hành, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty TNHH T2 và người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn C, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Quốc T 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho Ngô Quốc T 01 Giấy phép lái xe, số 380104393575 mang tên Ngô Quốc T, do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 29/5/2019.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Ngô Quốc T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án; bị đơn dân sự được quyền kháng cáo phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an huyện Lang Chánh;
- CQTHAHS Công an huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Tám